

*

Pu Sam Cáp, ngày 22 tháng 6 năm 2026

Số -ĐA/ĐU

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản trên địa bàn xã Pu Sam Cáp

Thực hiện kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản lãnh đạo của Trung ương và Đề án của Tỉnh ủy Lai Châu về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Ban Chấp hành Đảng bộ xã Pu Sam Cáp xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức lại các chi bộ bản trên địa bàn xã Pu Sam Cáp như sau:

Phần thứ nhất

CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

I. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 20-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 19/5/2026 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Công văn số 1203-CV/TU, ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị;

- Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ Về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ theo Hướng dẫn số 03- HD/BTCTW, ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, thành lập tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố.

- Căn cứ Công văn số 167/BNV-CQĐP, ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Kế hoạch số 4207/KH-UBND, ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND, ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Căn cứ Đề án số 983/ĐA-UBND, ngày 19/6/2026 của UBND xã Pu Sam Cáp về sắp xếp, tổ chức lại các bản trên địa bàn xã Pu Sam Cáp.

II. Sự cần thiết

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tổ chức thôn, bản, tổ dân phố và hệ thống chính trị ở khu dân cư hiện nay đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn phù hợp với tình hình thực tiễn. Số lượng thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh còn nhiều; quy mô hộ dân, dân số giữa các đơn vị chưa đồng đều; một số thôn, bản có quy mô nhỏ, phân tán, chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức các hoạt động cộng đồng, triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời làm tăng đầu mối tổ chức, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách và kinh phí hoạt động ở cơ sở. Trước tình hình đó Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, kiện toàn thôn, bản, tổ dân phố gắn với sắp xếp lại chi bộ, ban công tác Mặt trận thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Mặc khác một số chi bộ bản trên địa bàn xã có quy mô nhỏ (*chi bộ bản Phi Hồ có 04 đảng viên, Chi bộ bản Nà Phên có 05 đảng viên...*), khó khăn trong tạo nguồn cán bộ, đảng viên và bố trí người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở bản nhất là việc xây dựng đội ngũ có năng lực, uy tín. Chất lượng hoạt động của các chi bộ bản còn chưa đồng đều.

Đảm bảo nguyên tắc việc sắp xếp, thành lập tổ chức đảng phải đồng bộ, thống nhất và tương ứng với việc sắp xếp, thành lập bản, bảo đảm 100% bản sau sắp xếp có chi bộ, cấp ủy lãnh đạo trực tiếp; do đó việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản là cần thiết nhằm bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện của Đảng ủy; tạo cơ sở pháp lý và thực tiễn để triển khai sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản trên địa bàn xã theo đúng quy định.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC BẢN

I. Tình hình tổ chức đảng, đảng viên đảng bộ xã

Đảng bộ xã Pu Sam Cáp hiện có 32 chi bộ trực thuộc (13 Chi bộ cơ quan, đơn vị sự nghiệp; 19 Chi bộ bản). Tính đến ngày 22/5/2026 tổng số đảng viên 535 đồng chí Đảng viên chính thức 510 đồng chí, dự bị 25 đồng chí; Đảng viên là nữ 129 đồng chí; Đảng viên là người dân tộc thiểu số 433 đồng chí; đảng viên theo tôn giáo 44 đồng chí; đảng viên đang trong tuổi đoàn 73 đồng chí; đảng viên là cán bộ, công chức 50 đồng chí; đảng viên là người hoạt động không chuyên trách ở bản 40 đồng chí; đảng viên là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 153 đồng chí; đảng viên là người lãnh đạo các doanh nghiệp tư nhân là 02 đồng chí; đảng viên lao động tự do 02 đồng chí; đảng viên nghỉ hưu và nghỉ công tác 02 đồng chí; đảng viên làm nông nghiệp 259 đồng chí; đảng viên trong sỹ quan quân đội là 04 đồng chí; đảng viên trong lực lượng vũ trang công an là 22 đồng chí. Đảng viên kết nạp từ 8/1954 đến 7/1975 là 04 đồng chí; đảng viên kết nạp từ 5/1975 đến nay là 531 đồng chí. Đảng viên có trình độ văn hóa: tiểu học 147 đồng chí; THCS 83 đồng chí; THPT 305 đồng chí. Trình độ chuyên môn: Sơ cấp 02 đồng chí; Trung cấp 62 đồng chí; cao đẳng 13 đồng chí; đại học 206 đồng chí; thạc sỹ 05 đồng chí. Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp 07 đồng chí; trung cấp 103 đồng chí; cao cấp 05 đồng chí.

II. Tình hình tổ chức đảng và đảng viên tại các chi bộ bản

1. Chi bộ bản Hua Ná

Tổng số đảng viên 18 đồng chí; đảng viên chính thức 16 đồng chí; đảng viên dự bị 02 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 18 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 04 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

2. Chi bộ bản Hồng Quảng 1

Tổng số đảng viên 20 đồng chí; đảng viên chính thức 19 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 20 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 02 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

3. Chi bộ bản Hồng Quảng 2

Tổng số đảng viên 14 đồng chí; đảng viên chính thức 14 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 14 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 07 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

4. Chi bộ bản Pa Khóa

Tổng số đảng viên 27 đồng chí; đảng viên chính thức 25 đồng chí; đảng viên dự bị 02 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 27 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 03 đồng chí. Chi ủy gồm 05 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 03 chi ủy viên.

5. Chi bộ bản Phi Hồ

Tổng số đảng viên 04 đồng chí; đảng viên chính thức 04 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 04 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi bộ có bí thư và phó bí thư chi bộ, phó bí thư đồng thời là trưởng bản.

6. Chi bộ bản Nà Phân

Tổng số đảng viên 05 đồng chí; đảng viên chính thức 05 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 05 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 01 đồng chí. Chi bộ có bí thư và phó bí thư, trong đó phó bí thư đồng thời là trưởng bản.

7. Chi bộ bản Hồ Sĩ Pán

Tổng số đảng viên 07 đồng chí; đảng viên chính thức 07 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 07 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi bộ có bí thư và phó bí thư.

8. Chi bộ bản Tà Tê

Tổng số đảng viên 11 đồng chí; đảng viên chính thức 11 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 11 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 02 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

9. Chi bộ bản Nậm Béo

Tổng số đảng viên 15 đồng chí; đảng viên chính thức 15 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 15 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 01 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

10. Chi bộ bản Ta Pả

Tổng số đảng viên 11 đồng chí; đảng viên chính thức 10 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 11 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

11. Chi bộ bản Noong Hẻo 1

Tổng số đảng viên 22 đồng chí; đảng viên chính thức 20 đồng chí; đảng viên dự bị .02 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 22 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt .01 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

12. Chi bộ bản Noong Hẻo 2

Tổng số đảng viên 24 đồng chí; đảng viên chính thức 24 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 23 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi ủy gồm 04 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 02 chi ủy viên, khuyết 01 chi ủy viên.

13. Chi bộ bản Ná Đon

Tổng số đảng viên 40 đồng chí; đảng viên chính thức 39 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 38 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 06 đồng chí. Chi ủy gồm 07 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 05 chi ủy viên.

14. Chi bộ bản Noong Om

Tổng số đảng viên 19 đồng chí; đảng viên chính thức 18 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 17 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 01 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

15. Chi bộ bản Ta Pưn

Tổng số đảng viên 10 đồng chí; đảng viên chính thức 10 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 10 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

16. Chi bộ bản Pấn Ngợi

Tổng số đảng viên 13 đồng chí; đảng viên chính thức 13 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 13 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 02 đồng chí. Chi ủy gồm 03 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 01 chi ủy viên.

17. Chi bộ bản Nậm Há

Tổng số đảng viên 16 đồng chí; đảng viên chính thức 14 đồng chí; đảng viên dự bị 02 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 16 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi ủy gồm 02 đồng chí, gồm phó bí thư và 01 chi ủy viên.

18. Chi bộ bản Na Sái

Tổng số đảng viên 09 đồng chí; đảng viên chính thức 08 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 09 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 01 đồng chí. Chi bộ có bí thư, phó bí thư.

19. Chi bộ bản Phiêng Chạng

Tổng số đảng viên 21 đồng chí; đảng viên chính thức 21 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số 21 đồng chí; đảng viên miễn sinh hoạt 0 đồng chí. Chi ủy gồm 05 đồng chí, gồm bí thư, phó bí thư và 03 chi ủy viên.

III. Đánh giá về hoạt động của chi bộ bản

Các chi bộ bản đã xây dựng và tổ chức thực hiện cơ bản nghiêm túc quy chế làm việc; duy trì cơ bản nghiêm túc chế độ sinh hoạt chi bộ; quan tâm xây dựng, chuẩn bị nội dung, tài liệu sinh hoạt chi bộ; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; tập trung lãnh đạo chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của bản; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo Ban Công tác mặt trận bản và các chi hội triển khai thực hiện nhiệm vụ; chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên nhất là sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã, các chi bộ bản trên địa bàn xã Pu Sam Cáp đã phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, thực hiện có hiệu quả chức năng lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư.

Một số chi bộ có ít đảng viên; một số đảng viên đi làm ăn xa, già yếu xin miễn sinh hoạt; trong khi công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động của chi bộ. Năng lực, trách nhiệm của một số cấp ủy viên trong đó có người đứng đầu có mặt còn hạn chế nhất là việc xây dựng, chuẩn bị nội dung, tổ chức và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; bên cạnh cơ sở vật chất phục vụ hoạt động chi bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhất là máy tính, máy in; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ không chuyên trách, mức hỗ trợ đối với một số chức danh ở bản còn thấp, chưa tương xứng với khối lượng công việc thực hiện, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở bản cũng như hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ.

Phần ba

QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC CHI BỘ BẢN

I. Quan điểm

Việc sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng. Các chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện đúng nguyên tắc, quy định trong sắp xếp thôn, bản và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản; giữ vững ổn định chính trị, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các chi bộ sau khi thành lập, đảm bảo các chi bộ hoạt động ngay sau khi được sắp xếp, tổ chức lại.

II. Nguyên tắc

1. Việc sắp xếp, thành lập tổ chức đảng phải đồng bộ, thống nhất và tương ứng với việc sắp xếp, thành lập thôn, bản, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và thực tiễn của địa phương nhằm góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Bảo đảm giữ vững vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng ở các bản; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên; phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong Nhân dân.

3. Kế thừa và phát huy những kết quả, thành tích, truyền thống tốt đẹp của các chi bộ trước khi sáp nhập; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong tổ chức và hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

4. Việc thành lập tổ chức đảng và xây dựng phương án nhân sự ở thôn, bản sau sắp xếp là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, quyết liệt theo đúng tiến độ, yêu cầu đề ra; phát huy dân chủ đi đôi với đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chi bộ và cán bộ, đảng viên trên cơ sở khách quan, minh bạch, đoàn kết, thống nhất và đồng thuận sau sắp xếp; kiên quyết khắc phục tư tưởng cá nhân, cục bộ, địa phương, “lợi ích nhóm”, thiếu tính xây dựng.

III. Mục tiêu

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản đồng bộ với phương án sắp xếp bản trên địa bàn xã; xây dựng tổ chức đảng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Giảm số lượng chi bộ bản từ 19 xuống còn 11 chi bộ, giảm 08 chi bộ (42,1%); trong đó: Bảo đảm 100% bản sau sắp xếp có chi bộ lãnh, cấp ủy đạo trực tiếp; bảo đảm công tác quản lý đảng viên và sinh hoạt, triển khai các nhiệm vụ của chi bộ theo đúng Điều lệ Đảng.

Phần thứ tư

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC CHI BỘ BẢN

I. Phương án sắp xếp, sáp nhập các chi bộ bản

1. Giữ nguyên 03 chi bộ Bản gồm: Chi bộ Bản Hua Ná, Chi bộ Bản Pa Khóa, Chi bộ Bản Nậm Béo (bản Pa Khóa thực hiện sắp xếp nhưng không ảnh hưởng đến chi bộ).

2. Đổi tên 01 chi bộ: Chi bộ bản Noong Hẻo 2 đổi tên thành chi bộ bản Noong Hẻo; lý do đổi theo tên Bản.

3. Sắp xếp, tổ chức lại 15 chi bộ bản:

3.1. Kết thúc hoạt động của chi bộ bản Hồng Quảng 1 và chi bộ bản Hồng Quảng 2; thành lập chi bộ bản Hồng Quảng trên cơ sở toàn bộ đảng viên chi bộ bản Hồng Quảng 1 và chi bộ Bản Hồng Quảng 2 trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Hồng Quảng. Tổng số đảng viên 34 đồng chí; đảng viên chính thức 33 đồng chí; đảng viên dự bị 01 đồng chí.

3.2. Kết thúc hoạt động của chi bộ Bản Phi Hồ và Chi bộ Bản Nà Phân; thành lập Chi bộ Bản Nà Phân trên cơ sở toàn bộ đảng viên chi bộ Bản Phi Hồ và chi bộ Bản Nà Phân trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Nà Phân. Tổng số đảng viên 09 đồng chí; đảng viên chính thức 09 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí.

3.3. Kết thúc hoạt động của chi bộ Bản Hồ Sĩ Pán và chi bộ Bản Tìa Tê; thành lập Chi bộ Bản Hồ Sĩ Pán trên cơ sở toàn bộ đảng viên của chi bộ Bản Hồ Sĩ Pán và chi bộ Bản Tìa Tê trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Hồ Sĩ Pán. Tổng số đảng viên 18 đồng chí; đảng viên chính thức 18 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí.

3.4. Kết thúc hoạt động của chi bộ bản Ta Pả và chi bộ bản Noong Hẻo 1; thành lập để thành lập Chi bộ bản Cang Mướng trên cơ sở toàn bộ đảng viên của chi bộ bản Ta Pả và chi bộ bản Noong Hẻo 1 trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Cang Mướng. Tổng số đảng viên 33 đồng chí; đảng viên chính thức 30 đồng chí; đảng viên dự bị 03 đồng chí.

3.5. Kết thúc hoạt động của chi bộ bản Ná Đon và chi bộ bản Noong Om; thành lập chi bộ bản Ná Đon trên cơ sở toàn bộ đảng viên của chi bộ Bản Ná Đon và chi bộ Bản Noong Om trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Ná Đon. Tổng số đảng viên 59 đồng chí; đảng viên chính thức 57 đồng chí; đảng viên dự bị 02 đồng chí.

3.6. Kết thúc hoạt động của chi bộ bản Ta Pun và chi bộ bản Pấn Ngợi; thành lập Chi bộ bản Ná Cang trên cơ sở toàn bộ đảng viên của chi bộ bản Ta Pun và chi bộ bản Pấn Ngợi trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Ná Cang. Tổng số đảng viên 23 đồng chí; đảng viên chính thức 23 đồng chí; đảng viên dự bị 0 đồng chí.

3.7. Kết thúc hoạt động của chi bộ bản Nậm Há, Chi bộ bản Na Sái và chi bộ bản Phiêng Chạng; thành lập Chi bộ bản Nậm Há trên cơ sở toàn bộ đảng viên chi bộ bản Nậm Há, Chi bộ bản Na Sái và chi bộ bản Phiêng Chạng trước khi sắp xếp.

Tên gọi: Chi bộ bản Nậm Há. Tổng số đảng viên 46 đồng chí; đảng viên chính thức 43 đồng chí; đảng viên dự bị 03 đồng chí.

2. Về nhiệm kỳ

Thông nhất thực hiện thí điểm nhiệm kỳ của chi bộ thôn, bản là 05 năm, áp dụng đối với cả chi bộ mới thành lập sau sắp xếp và chi bộ không thuộc diện sắp xếp; thời gian nhiệm kỳ tính theo thời gian nhiệm kỳ của cấp ủy cấp trên trực tiếp là nhiệm kỳ 2025 – 2030 (*Công văn số 1274-CV/TU, ngày 11/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thí điểm thực hiện nhiệm kỳ của chi bộ trực thuộc*).

3. Về công tác nhân sự

Thực hiện theo Hướng dẫn số 03 - HD/BTCTW, ngày 20/6/2026 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp, thành lập tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố và đề án sắp xếp, bố trí nhân sự cấp ủy chi bộ bản (*có đề án nhân sự riêng*).

4. Về bố trí người hoạt động không chuyên trách bản và thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách bản

Người hoạt động không chuyên trách các bản (*Bí thư, Trưởng bản, Trưởng ban công tác mặt trận*) nếu đảm bảo tiêu chuẩn điều kiện được ưu tiên tiếp tục bố trí hoạt động không chuyên trách các bản.

Người hoạt động không chuyên trách các bản không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn, dôi dư do sắp xếp hoặc có nguyện vọng xin nghỉ công tác được xem xét giải quyết chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

II. Đánh giá tác động sau sắp xếp chi bộ bản

1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp, sáp nhập chi bộ bản gắn với sắp xếp bản không chỉ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy mà còn tạo điều kiện sử dụng hiệu quả các nguồn lực của địa phương cụ thể:

+ Sau sắp xếp, số lượng chi bộ bản giảm từ 19 xuống còn 11 chi bộ, giảm 08 chi bộ; đồng thời giảm tương ứng số lượng các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở bản. Việc giảm đầu mối tổ chức và số lượng chức danh ở bản góp phần giảm chi ngân sách cho phụ cấp, kinh phí hoạt động.... Nguồn kinh phí tiết kiệm được sẽ tạo điều kiện để xã tập trung đầu tư nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở, hỗ trợ chuyển đổi số, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa.

+ Các chi bộ sau sắp xếp đều có cấp ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của chi bộ, có số lượng đảng viên bảo đảm theo quy định, tạo nguồn cán bộ dồi dào hơn để lựa chọn, bố trí cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Việc kiện toàn cấp ủy được thực hiện thuận lợi, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa bàn dân cư.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại chi bộ gắn với sắp xếp, bố trí nhân sự cấp ủy giúp xây dựng đội ngũ nhân sự cấp ủy chi bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới; đồng thời thực hiện các chế độ chính sách đối với nhân sự dôi dư sau sắp xếp.

2. Những khó khăn dự báo sau sắp xếp

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nắm bắt tình hình địa bàn, quản lý đảng viên và tổ chức các hoạt động tại bản sẽ gặp những khó khăn bước đầu do địa bàn rộng hơn, dân số đông hơn, đảng viên phân tán hơn... Số lượng đảng viên chi bộ tăng lên, có 02 chi bộ trên 40 đảng viên khó khăn trong tổ chức sinh hoạt; có 07 chi bộ sắp xếp, sáp nhập; hoạt động đội ngũ cấp ủy ban đầu còn khó khăn, vướng mắc do đó chất lượng sinh hoạt chi bộ có thể bị ảnh hưởng.

Việc sắp xếp, sáp nhập chi bộ gắn với sắp xếp bản cũng làm giảm số lượng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở bản. Một số người hoạt động không chuyên trách thuộc diện dôi dư cần được xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định. Trong quá trình thực hiện có thể phát sinh tâm tư, nguyện

vọng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người hoạt động không chuyên trách bị ảnh hưởng trực tiếp bởi việc sắp xếp.

Việc bàn giao, lưu trữ hồ sơ chi bộ, tài chính đảng, cơ sở vật chất và các điều kiện phục vụ hoạt động của chi bộ sau sắp xếp do công tác quản lý, sử dụng của các chi bộ trước sắp xếp còn hạn chế.

3. Giải pháp khắc phục

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh và của xã về sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp bản và chi bộ bản; làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, đồng thuận trong hành động. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và người dân để giải thích, vận động, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Chỉ đạo rà soát, lựa chọn địa điểm sinh hoạt phù hợp đối với từng chi bộ sau sắp xếp; ưu tiên sử dụng các nhà văn hóa bản có vị trí trung tâm, cơ sở vật chất bảo đảm phục vụ tốt việc tổ chức sinh hoạt chi bộ và các hoạt động chính trị ở khu dân cư. Đồng thời tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất đối với những địa bàn còn khó khăn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng sổ tay đảng viên điện tử và chuyển đổi số trong công tác đảng; thực hiện số hóa hồ sơ đảng viên, sử dụng các nền tảng số để gửi tài liệu sinh hoạt, triển khai học tập nghị quyết, quản lý công việc và trao đổi thông tin giữa cấp ủy với đảng viên theo quy định. Qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian hành chính, bảo đảm hoạt động của các chi bộ có quy mô lớn sau sắp xếp được thông suốt, hiệu quả.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo quy định. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng; quan tâm động viên, ghi nhận những đóng góp của đội ngũ cán bộ bản trong thời gian công tác.

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại chi bộ bản, Ban Thường vụ Đảng ủy xã kịp thời chỉ định cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ; lựa chọn những đồng chí có phẩm chất chính trị, năng lực, kinh nghiệm và uy tín để lãnh đạo chi bộ. Đồng thời phân công các đồng chí Đảng ủy viên, cấp ủy viên phụ trách địa bàn, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các chi bộ trong quá trình hoạt động.

Kịp thời chỉ đạo các chi bộ xây dựng quy chế, phân công nhiệm vụ, rà soát, bổ sung nghị quyết và các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn đối với các chi bộ mới thành lập; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong tổ chức và

hoạt động của chi bộ. Thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên, công tác phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

III. Lộ trình thực hiện

1. Xây dựng và hoàn thiện Đề án

- Nội dung: xây dựng dự thảo; tổ chức hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ cho ý kiến vào dự thảo Đề án; ban hành Đề án.

- Thời gian hoàn thành trước ngày 25/6/2026.

- Đơn vị chủ trì: Ban xây dựng Đảng và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

2. Sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản

- Nội dung: Tuyên truyền Đề án đến cấp ủy, chi bộ, đảng viên; rà soát đội ngũ người hoạt động không chuyên trách các bản; xây dựng phương án sắp xếp, bố trí nhân sự cấp ủy các chi bộ bản; thực hiện quy trình kết thúc, thành lập các chi bộ bản sau sắp xếp; quyết định chỉ định nhân sự cấp ủy.

- Thời gian hoàn thành: hoàn thành trước ngày 01/7/2026.

- Đơn vị chủ trì: Ban xây dựng Đảng và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; các chi bộ trước sắp xếp.

3. Đưa chi bộ sau sắp xếp vào hoạt động

- Nội dung: bàn giao danh sách đảng viên, hồ sơ chi bộ, tài chính đảng, sổ sách và tài sản liên quan; xây dựng quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ cho đảng viên; rà soát, bổ sung nghị quyết chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thời gian hoàn thành: trong tháng 7 năm 2026.

- Đơn vị chủ trì: Các chi bộ sau sắp xếp; Ban xây dựng Đảng và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập chi bộ bản trên địa bàn xã; kịp thời quán triệt, phổ biến các chủ trương, quy định của Đảng và hướng dẫn của cấp trên đến các chi bộ, cán bộ, đảng viên nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động.

Căn cứ phương án sắp xếp được phê duyệt, quyết định thành lập các chi bộ bản mới; chỉ định cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ; chỉ đạo xây dựng và ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho cấp ủy, cán bộ, đảng viên sau sắp xếp.

Thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện; kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh nhằm bảo đảm việc sắp xếp, sáp nhập chi bộ được thực hiện đúng quy định, ổn định tổ chức và hoạt động hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại chi bộ bản gắn với sắp xếp, sáp nhập các chi bộ bản; xây dựng phương án bố trí, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, nhà văn hóa và các điều kiện phục vụ hoạt động của chi bộ sau sắp xếp.

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, lực lượng chức năng nắm chắc tình hình địa bàn, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau quá trình sắp xếp; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, không để ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

3. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xây dựng và triển khai phương án sắp xếp, sáp nhập chi bộ bản; tham mưu công tác nhân sự cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ sau sắp xếp bảo đảm đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế.

Hướng dẫn các chi bộ thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ đảng viên, hồ sơ chi bộ, sổ sách, tài liệu lưu trữ, tài chính đảng và các tài sản liên quan theo đúng quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan rà soát các nội dung về công tác cán bộ, công tác đảng viên và các vấn đề liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập chi bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có), bảo đảm đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sắp xếp, sáp nhập chi bộ bản; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, ủng hộ chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Phối hợp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, giải quyết; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

6. Các chi bộ bản

Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Đề án đến toàn thể đảng viên; làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất, đoàn kết trong cán bộ, đảng viên trước và sau khi sắp xếp, sáp nhập.

Thực hiện việc rà soát, bàn giao đầy đủ hồ sơ, sổ sách, tài liệu, danh sách đảng viên và các nội dung liên quan theo hướng dẫn; bảo đảm tính liên tục trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sinh hoạt chi bộ.

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại khẩn trương xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa và hằng năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên, đảng viên; phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và vận động Nhân dân tại địa bàn dân cư.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại các chi bộ bản trực thuộc Đảng ủy xã Pu Sam Cáp. trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐU,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã,
- Lưu VP.

**T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hùng